

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU ĐỨC  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 03-7-2020

“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Trọng Hải.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Hạnh.

2. Bà Võ Lệ Huyền.

*-Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.*

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.*

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 514/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1971.*

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, thôn XT, xã XS, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, thôn TS, xã SN, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Bị đơn: Anh Ngô Văn Th, sinh năm 1970.*

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, thôn XT, xã XS, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, thôn XT, xã XS, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*(Chị L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, anh Th vắng mặt không lý do).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:* Sau khi tìm hiểu nhau được một thời gian thì chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Văn Th về sống chung với nhau từ năm 1993 không tổ chức lễ cưới. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi sống chung cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2009 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh Th thường hay đánh đập chị L chị L cố gắng chịu đựng, nhím nhục để vợ chồng chung sống nuôi con. Nhưng anh Th không thay đổi mà ngày càng kiêu chuyên và đánh đập chị L nhiều hơn. Vợ chồng luôn mâu thuẫn cãi vã nên không thể nào sống chung với nhau được. Từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân đã hơn hai mươi năm, nhưng vợ chồng cũng không hàn gắn lại được. Cho đến thời điểm này chị L xét thấy rằng tình cảm vợ chồng đã lạnh nhạt, không còn quan tâm chăm sóc lo lắng cho nhau nữa. Cuộc sống hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị L ly hôn với anh Th.

Về nuôi con chung: Chị L và anh Th có 02 con chung là cháu Ngô Văn Th1, sinh năm 1994 và Ngô Thị Th2 sinh năm 1996. Hiện hai cháu Th1 và Th2 đã trưởng thành.

*Về chia tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Ngô Văn Thg đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do vì vậy không thể lấy lời khai và tiến hành công khai chứng cứ được.

*Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn không thực hiện đúng phần quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về nuôi con chung:

Chị L và anh Th có 02 con chung là Ngô Văn Th1, sinh năm 1994 và Ngô Thị Th2 sinh năm 1996. Hiện hai cháu Th1 và cháu Th2 đã trưởng thành nên không xem xét.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu nên không giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị L và anh Th sống chung với nhau không đăng ký kết hôn nay chị Th yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nơi cư trú của anh Th là xã XS, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị L vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Th đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai (không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan) nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1,3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Văn Th sống với nhau trên tinh thần tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình không tổ chức đám cưới, không đăng ký kết hôn từ năm 1993. Cuộc sống chung của vợ chồng thời gian đầu rất hạnh phúc. Đến đầu năm 2009 nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh Th thường xuyên đánh chị L, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chị L cố gắng nhịn để vợ chồng cùng chung sống nuôi dạy con chung. Nhưng anh Th ngày càng kiểm chuyện nhiều hơn, từ đó chị L và anh Th sống ly thân hai vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã triệu tập các bên đến đến trụ sở Tòa án nhằm để làm việc, nhưng anh Th không đến nên không thể làm việc được. Nay chị L vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn.

Qua yêu cầu của chị L cho đến thời điểm này Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm của vợ chồng anh Th và chị L là không còn, hai người không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, để mặc cho mâu thuẫn xảy ra và kéo dài, cuộc sống trở nên lạnh nhạt, hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng dẫn đến hôn nhân không thể tồn tại và các bên đã ly thân từ lâu, ngoài ra theo xác nhận

nơi cư trú việc vợ chồng mâu thuẫn và ly thân không sống chung đã hai mươi năm là có thật, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L đối anh Th, tuy nhiên do hai người sống chung với nhau từ năm 1993 nhưng không đăng ký kết hôn nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng vì vậy căn cứ vào điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình để tuyên bố không công nhận quan hệ của họ là vợ chồng là có cơ sở.

[3]*Về con chung*: Có hai con chung cháu Ngô Văn Th1, sinh năm: 1994 và cháu Ngô Thị Th2 sinh năm: 1996. Hiện nay các cháu đã trưởng thành.

[4]*Về tài sản chung và nợ chung*: Các bên tự thỏa thuận không yêu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]*Về án phí*: Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chị Nguyễn Thị L chịu toàn bộ án phí.

[6]*Tại phiên tòa hôm nay* chị Nguyễn Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ngô Văn Th vắng mặt không lý do vì vậy căn cứ vào điểm b, khoản 2 điều 227 và khoản 1, 3 điều 228 BLTTDS năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh Th và chị L.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn Cứ: Khoản 1 điều 28, điều 35, điều 39, 147, điểm b, khoản 2 điều 227, khoản 1, 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ: Điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Điều 39 Bộ Luật dân sự.

Căn cứ: Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyễn Thị L đối với anh Ngô Văn Th trong việc tranh chấp ly hôn.

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa Nguyễn Thị L và anh Ngô Văn Th.

Về con chung: Có hai con chung cháu Ngô Văn Th1, sinh năm: 1994 và cháu Ngô Thị Th2 sinh năm: 1996. Hiện nay các cháu đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét nên không giải quyết.

Về án phí HNST: Chị Nguyễn Thị L nộp 300.000(ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án 300.000(ba trăm ngàn)đồng chị Nguyễn Thị L đã nộp theo biên lai thu số: 0002727 ngày 03/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xin xét xử lại (Riêng đối với đương sự vắng mặt được tính từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án)

***Nơi gửi:***

- TAND Tỉnh BR- VT;
- VKSND H.CĐ;
- Các Đương sự;
- THADS H.CĐ;
- UBND xã XS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**ĐÀO TRỌNG HẢI**